**Toán**

**TIẾT 66: LUYỆN TẬP**

**I. MỤC TIÊU:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức về phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số cho số có hai chữ số hoặc cho số có một chữ số; ôn tập về so sánh số; vận dụng vào giải các bài toán thực tế.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Hình thành và phát triển các năng lực: tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, sử dụng phương tiện và công cụ học toán, tính toán.

- Hình thành và phát triển các phẩm chất: chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, ti vi để chiếu nội dung bài; các thẻ chữ số 3, 3, 8; bảng nhóm.

- HS: Bộ đồ dùng học toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** Cho HS chơi TC “Ai nhanh hơn”GV đưa ra 2 phép tính trừ (có nhớ) các số có hai chữ số, YC HS thi tính nhanh kết quả của 2 phép tính đó. HS nào tính nhanh, chính xác là người chiến thắng. - Dẫn dắt, giới thiệu vào bài.**2. Luyện tập:***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài vào vở- Mời 2 HS lên bảng làm.- Nhận xét, chốt kết quả đúng, tuyên dương HS.*-* YC HS đổi vở kiểm tra chéo bài của nhau.*Bài 2:*- Gọi HS nêu YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Để điền được số vào ô trống, con cần làm gì?- YC HS làm bài vào VBT Toán.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, chốt kết quả đúng, tuyên dương HS.*Bài 3:*- Gọi HS đọc bài toán.- HDHS phân tích bài toán.- YC HS giải bài toán vào vở.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài tập.- Mời 3 HS đóng đọc lời của Mai, Nam và Rô-bốt.- Đưa ra câu hỏi: Kết quả của phép tính nào sau đây là số nhãn vở của Rô-bốt?a. 32 – 17b. 62 – 42c. 51 -33- YC HS thảo luận nhóm theo bàn để tìm câu TL.- Mời đại diện 2 nhóm chia sẻ kết quả và cách làm trước lớp.- Nhận xét, chốt kết quả đúng, tuyên dương HS.*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài tập.- YC HS làm việc theo nhóm bàn: Dùng các thẻ ghi số 3, 3, 8 để ghép thành các số có hai chữ số và trả lời các câu hỏi của bài.- Mời đại diện 2 nhóm chia sẻ kết quả và cách làm trước lớp.- Nhận xét, chốt kết quả đúng, tuyên dương HS.**3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học. | - Tham gia trò chơi.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài.- 2HS lên bảng làm bài và nói lại cách đặt tính, cách tính. Lớp NX, góp ý.- Kiểm tra bài của bạn và nêu ý kiến đánh giá.- 2 -3 HS nêu.- HS trả lời.- HS làm bài vào VBT, 1 HS làm bảng nhóm.- Gắn bài làm lên bảng, chia sẻ về cách làm của mình. Lớp NX, góp ý.- 2 HS đọc.- Làm bài vào vở, 1HS làm bài trên bảng. - Lớp NX, góp ý.- 2 HS đọc.- 3 HS thực hiện. - HS thảo luận, tìm câu trả lời.- Lớp NX, góp ý.- 2 -3 HS đọc.- HS thực hiện ghép số và trả lời câu hỏi theo nhóm bàn.- HS chia sẻ.  |

**–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––**

**Toán**

**TIẾT 67: LUYỆN TẬP**

**I. MỤC TIÊU:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức về phép trừ (có nhớ) số có hai chữ số cho số có hai chữ số hoặc cho số có một chữ số; ôn tập về thực hiện tính toán trường hợp có hai dấu phép tính; vận dụng vào giải các bài toán thực tế và tổ chức trò chơi.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Hình thành và phát triển các năng lực: tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, sử dụng phương tiện và công cụ học toán, tính toán.

- Hình thành và phát triển các phẩm chất: chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, ti vi để chiếu nội dung bài; bảng nhóm. Các tấm thẻ để chơi trò chơi.

- HS:

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** Cho HS chơi TC “Ai nhanh hơn”GV đưa ra 2 phép tính trừ (có nhớ) các số có hai chữ số, YC HS thi tính nhanh kết quả của 2 phép tính đó. HS nào tính nhanh, chính xác là người chiến thắng. - Dẫn dắt, giới thiệu vào bài.**2. Luyện tập:***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài vào vở- Mời 2 HS lên bảng làm.- Nhận xét, chốt kết quả đúng, tuyên dương HS.*-* YC HS đổi vở kiểm tra chéo bài của nhau.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Chiếu hình ảnh BT 2.- Cần tính tổng của những số nào?- Cần thực hiện phép tính nào?- YC HS làm bài vào vở.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, chốt kết quả đúng, tuyên dương HS.*Bài 3:*- Gọi HS đọc bài toán.- HDHS phân tích bài toán.- YC HS giải bài toán vào vở.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài tập.- Để tìm được số ở ô có dấu “?”, cần làm như thế nào?- YC HS thảo luận nhóm theo bàn để tìm câu TL.- Mời đại diện 2 nhóm chia sẻ kết quả và cách làm trước lớp.- Nhận xét, chốt kết quả đúng, tuyên dương HS.*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài tập.- YC HS làm việc theo nhóm bàn: Dùng các thẻ ghi số 3, 3, 8 để ghép thành các số có hai chữ số và trả lời các câu hỏi của bài.- Mời đại diện 2 nhóm chia sẻ kết quả và cách làm trước lớp.- Nhận xét, chốt kết quả đúng, tuyên dương HS.**3. Trò chơi “Cặp tấm thẻ anh em”:**- Nêu tên trò chơi.- HD cách chơi.- Cho HS chơi thử.- Tổ chức cho HS chơi theo nhóm, mỗi nhóm 10 người.- Quan sát, cổ vũ, động viên học sinh.**4. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học. | - Tham gia trò chơi.- 2 -3 HS đọc.- HS làm bài.- 2HS lên bảng làm bài và nói lại cách cách tính. Lớp NX, góp ý.- Kiểm tra bài của bạn và nêu ý kiến đánh giá.- 2 -3 HS đọc.- HS trả lời.- HS trả lời.- HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng nhóm.- Gắn bài làm lên bảng, chia sẻ về cách làm của mình. Lớp NX, góp ý.- 2 HS đọc.- Làm bài vào vở, 1HS làm bài trên bảng. - Lớp NX, góp ý.- 2 HS đọc.- HS trả lời. - HS thảo luận, tìm câu trả lời.- Lớp NX, góp ý.- 2 -3 HS đọc.- HS thực hiện ghép số và trả lời câu hỏi theo nhóm bàn.- HS chia sẻ.- Nghe HD cách chơi.- Các nhóm chơi trò chơi.  |

**–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––**

**Toán**

**TIẾT 68: ĐIỂM, ĐOẠN THẲNG**

**I. MỤC TIÊU:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được điểm, đoạn thẳng thông qua hình ảnh trực quan.

- Đọc tên điểm, đoạn thẳng cho trước.

- Nhận dạng điểm, đoạn thẳng trong thực tế.

- Đo độ dài đoạn thẳng cho trước.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển các năng lực: Giao tiếp toán học, Sử dụng phương tiện và công cụ học toán, Giao tiếp và hợp tác.

- Phát triển các phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: + Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

 + Sợi dây, thước thẳng.

- HS: Thước thẳng có chia vạch cm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** - Đưa ra sợi dây, mời 2 HS lên cầm 2 đầu sợi dây và kéo căng.- Đưa ra thước thằng - Cho HS quan sát, dẫn dắt vào bài.**2. Khám phá:****-** GV cho HS mở sgk/tr.98:- YC HS quan sát tranh, dựa vào nội dung bóng nói của Mai, thảo luận nhóm theo bàn để trả lời các câu hói sau:+ Trên bảng có những gì?+ Đầu mỗi chiếc đinh là gì? Dây treo cờ là gì?- Mời một số HS nêu câu trả lời của mình.- Chỉ vào hình và chốt: Đầu mỗi chiếc đinh là 1 điểm, dây treo cờ là một đoạn thẳng.- Vẽ các điểm A, B, C lên bảng, HD HS cách ghi tên điểm, các đọc tên điểm.- Nối điểm B với điểm C.- YC HS dựa vào lời của Rô-bốt và cho biết ta được gì?- Chốt kiến thức: Nối điểm B với điểm C ta được đoạn thẳng BC.- Chỉ vào hình, YC HS đọc tên đoạn thẳng.- YC 2 HS lên kéo căng sợi dây:+ Mỗi đầu sợi dây là gì?+ Sợi dây là gì?- YC HS hoạt động nhóm 4 tìm các ví dụ về điểm, đoạn thẳng.- Mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.- NX, tuyên dương HS.**3. Thực hành, luyện tập** *Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- YC HS hoạt động nhóm đôi: Từng HS kể cho bạn theo YC của bài, đồng thời góp ý sửa cho nhau.- Mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 2:Làm tương tự bài 1.**Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- YC HS quan sát mẫu và HD:+ Để đo độ dài đoạn thẳng AB, ta đặt thước như thế nào?+ Điểm A trùng vạch số nào? Điểm B trùng vạch số nào?+ Đoạn thẳng AB dài mấy cm?+ YC HS đo và ghi độ dài các đoạn thẳng trong VBT Toán.- YC HS đổi vở, kiểm tra chéo bài làm của nhau.- Mời HS nêu kết quả trước lớp.- GV nhận xét, khen ngợi HS.**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì? - Lấy ví dụ về điểm, đoạn thẳng trong lớp, ở nhà, ...- Nhận xét giờ học. | - Quan sát - HS thảo luận nhóm theo bàn, trả lời câu hỏi.- 2 HS trả lời.- Lớp NX- HS đọc tên các điểm.- 2 -3 HS trả lời- 1-2 HS trả lời.- HS đọc tên hình.- HS trả lời- Làm việc theo nhóm, tìm ngay trong lớp học các ví dụ về điểm, đoạn thẳng.- 2 -3 nhóm trình bày, lớp NX.- 2 HS đọc- Các nhóm làm việc- 2 nhóm trình bày. Lớp NX, góp ý.- 2 HS đọc.- Quan sát, trả lời câu hỏi.- Thực hành đo độ dài các đoạn thẳng.- Kiểm tra và góp ý cho nhau. |

**Toán**

**TIẾT 69: ĐƯỜNG THẲNG, ĐƯỜNG CONG, BA ĐIỂM THẲNG HÀNG**

**I. MỤC TIÊU:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được đường thẳng, đường cong, ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.

- Gọi tên đường thẳng, đường cong, nhóm ba điểm thẳng hàng trong hình vẽ cho trước.

- Nhận dạng đường thẳng, đường cong, ba điểm thẳng hang trong thực tế.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển các năng lực: Giao tiếp toán học, Giao tiếp và hợp tác.

- Phát triển các phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: + Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

 + Một số vật dụng có dạng đường cong: vành nón, cạp rổ, rá bị bật,...

- HS:

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** - Vẽ một số điểm, đoạn thẳng lên bảng, YC HS gọi tên các điểm, đoạn thẳng đó. - Cho HS quan sát, dẫn dắt vào bài.**2. Khám phá:****-** GV cho HS mở sgk/tr.100:- YC HS quan sát tranh và dựa vào bóng nói của Việt, trả lời CH:+ Tranh vẽ những gì?+ Vạch kẻ đường có dạng gì? Cầu vồng có dạng gì?+ Hãy đọc tên các điểm có trong hình vẽ.+ Nối điểm A với điểm B ta được gì?- GV giới thiệu: Kéo dài đoạn thẳng AB về hai phía ta được đường thẳng AB.- Cho HS đọc tên đường thẳng AB.+ Ba điểm M, N, P cùng nằm trên đường thẳng nào?- Chỉ vào hình và chốt: Ba điểm M, N, P cùng nằm trên một đường thẳng. Ta nói ba điểm M, N, P là ba điểm thẳng hang.- Trên bảng vẽ đường cong nào?- Đưa ra các đồ vật có dạng đường cong cho HS nhận biết.- Vẽ thêm một số đường thẳng, yêu cầu HS đọc tên các đường thẳng đó.- YC HS thảo luận nhóm bàn, so sánh sự khác nhau giữa đoạn thẳng và đường thẳng. - Mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.- NX, tuyên dương HS.**3. Thực hành, luyện tập** *Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- YC HS hoạt động nhóm đôi: Từng HS kể cho bạn theo YC của bài, đồng thời góp ý sửa cho nhau.- Mời đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 2:*- Gọi HS nêu YC bài.- YC HS làm bài vào VBT- Mời một số HS chia sẻ bài làm trước lớp, giải thích rõ vì sao lại điền Đ hoặc S.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm việc theo nhóm bàn. Từng HS đưa ra ý kiến của mình và thống nhất chung.- Mời đại diện một số nhóm HS nêu kết quả trước lớp.- GV nhận xét, khen ngợi HS.**4. Vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn:***Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm việc theo nhóm 4. Từng HS đưa ra ý kiến của mình và thống nhất chung.- Mời đại diện một số nhóm HS nêu kết quả trước lớp.- GV nhận xét, khen ngợi HS.**5**. **Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì? - Quan sát, nhận dạng các đường thẳng, đường cong có trong thực tiễn cuộc sống.- Nhận xét giờ học. | - HS quan sát, trả lời câu hỏi.- 2 HS trả lời - Lớp NX.- HS đọc tên các điểm.- 2 -3 HS trả lời- 1-2 HS trả lời.- HS đọc tên hình.- HS trả lời- 2 HS trả lời.- HS quan sát,nhận biết đường cong.- HS đọc tên các đường thẳng vừa vẽ.- Các nhóm làm việc- 2 nhóm trình bày. Lớp NX, góp ý.- 2 HS đọc.- Quan sát, trả lời câu hỏi.- 2 HS nêu.- HS làm bài.- 2 HS chia sẻ trước lớp- 2 HS đọc.- Các nhóm thực hiện yêu cầu.- 2 nhóm nêu kết quả trước lớp. Lớp NX, góp ý.- 2 HS đọc.- Các nhóm thực hiện yêu cầu.- 2 nhóm nêu kết quả trước lớp. Lớp NX, góp ý. |

**Toán**

**TIẾT 70: ĐƯỜNG GẤP KHÚC, HÌNH TỨ GIÁC**

**I. MỤC TIÊU:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được đường gấp khúc thong qua hình ảnh trực quan; tính được độ dài đường gấp khúc khi biết độ dài các đoạn thẳng của nó.

- Nhận dạng được hình tứ giác thông qua việc sử dụng bộ đồ dùng học toán hoặc thông qua vật thật.

- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn đơn giản lien quan đến các hình đã học.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển các năng lực: Giao tiếp toán học, mô hình hóa toán học.

- Phát triển các phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: + Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

 + Một số vật dụng có dạng hình chữ nhật, hình vuông.

- HS: Bộ đồ dùng học toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:** - Vẽ một số đoạn thẳng AB, BC, CD lên bảng, YC HS đọc tên các đoạn thẳng đó. - NX- Ghép các đoạn thẳng trên thành các đường gấp khúc, Cho HS quan sát, dẫn dắt vào bài.**2. Khám phá:****2.1. Đường gấp khúc, độ dài đường gấp khúc:****-** GV cho HS mở sgk/tr.102:- YC HS quan sát tranh và dựa vào bóng nói của Rô-bốt, thảo luận nhóm theo bàn trả lời CH:+ Cầu thang lên Thác Bạc (Sa Pa) Có dạng hình gì?+ Trên bảng có đường gấp khúc nào? + Đường gấp khúc MNPQ có mấy đoạn thẳng?+ Tổng độ dài các đoạn thẳng MN, NP, PQ là bao nhiêu cm?+ Tổng độ dài các đoạn thẳng MN, NP, PQ được gọi là gì?- Mời đại diện một số nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.- GV chốt kiến thức. **2.1. Hình tứ giác:****-** YC HS quan sáthình trong SGK, đọc lời của các nhân vật- Đưa ra một số hình tứ giác khác nhau:+ Đây là hình gì?- YC HS hoạt động nhóm 4, lấy hình tứ giác có trong bộ đồ dùng học toán.- Theo dõi, hỗ trợ những HS chậm.- YC HS tìm những đồ vật có dạng hình tứ giác có ở lớp.**3. Thực hành, luyện tập** *Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- YC HS hoạt động nhóm đôi: Thảo luận, nêu tên các đường gấp khúc có trong mỗi hình.- Mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 2:Làm tương tự bài 1.*- Khi HS nêu kết quả, GV YC HS chỉ vào từng hình tứ giác.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- YC HS làm bài vào VBT- Mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.- GV nhận xét, khen ngợi HS.**4**. **Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì? - Quan sát, nhận dạng các đường gấp khúc, các hình tứ giác có trong thực tiễn cuộc sống.- Nhận xét giờ học. | - Quan sát, đọc tên đoạn thẳng. Lớp NX.- HS quan sát, thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi.- 2 HS trả lời - Lớp NX.- Đại diện 3 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp. Các nhóm khác NX, bổ sung.- HS làm việc CN.- HS nêu tên các hình.- Các nhóm hoạt động, mỗi HS đều lấy hình tứ giác trong bộ đồ dùng để lên bàn.- Quan sát, thực hiện yêu cầu.- 2 HS đọc.- 2 nhóm trình bày. Lớp NX, góp ý.- 2 HS đọc- HS làm bài.- 2 HS chia sẻ trước lớp |